TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH** ---------- Số: 238/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---------- *Cẩm Phả, ngày 08tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 149 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vàoĐiều 55Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Công văn số: 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:246/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:Chị Bùi Thị L, sinh năm 1977và anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961;

Cùng nơi ĐKHKTT: Tổ 60, khu 5, phường Cẩm Ph, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Việc thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn Ththể hiện trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 28 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn Thcó haicon chung Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh ngày 20/6/1998 và Nguyễn Đức Thịnh, sinh ngày 19/3/2001 đều đã thành niên, không bị hạn chế (hoặc mất) năng lực hành vi dân sự nên không đề cập.

[3]Do chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn Th đều xác định không có tài sản chung, nợ chungnên không đề cập.

[4]Về lệ phí Tòa án:Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn Ththỏa thuận,chị Bùi Thị L là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[5]Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành đề ngày 28 tháng 6 năm 2019 và Biên bảnthỏa thuận về ly hôn đề ngày 28 tháng 6 năm 2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn Thcùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung:Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn Th có hai con chung Nguyễn Thị Bích Ng, sinh ngày 20/6/1998 và Nguyễn Đức Th, sinh ngày 19/3/2001 đều đã thành niên, không bị hạn chế (hoặc mất) năng lực hành vi dân sự. Chị Liễu và anh Thuật không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án:Chị Bùi Thị Ltự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Liễuđã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004637ngày 02/7/2019của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Bùi Thị Lđã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSNDTP Cẩm P;
- Chi cục THADSTP Cẩm P;
- UBND phường Cẩm P;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng